TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 50/2022/QĐST-DS	Yên Phong, ngày 19 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2022/TLST-DSST ngày 22 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

NgU đơn: Chị Nguyễn T H, sinh năm 1980; Trú tại: Xóm T, khu phố T s, phường T S, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Bùi T U, sinh năm 1996; Trú tại: Thôn P M, thị trấn C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Bùi T U sẽ có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn T H tổng số tiền là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Không yêu cầu lãi suất.

- Về án phí: Chị Bùi T U phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 750.000đ (Bảy trăm lăm mươi nghìn đồng). Hoàn trả chị Nguyễn T H số tiền 1.270.000 đồng (Một triệu, hai trăm bảy mươi nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0004513 ngày 21/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; Lãi suất do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự./..

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện, tỉnh;*
- *Chi cục THADS huyện Yên Phong;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, VP.*

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Hà